

Số: 1457/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục Dự án khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ thuộc Dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng để tuyển chọn

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BKHHCN ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn quản lý Dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế kỹ thuật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục Dự án khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ thuộc Dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia *“Nghiên cứu hoàn thiện quy trình thiết kế và công nghệ chế tạo toa xe khách cao cấp đáp ứng yêu cầu phát triển của Đường sắt Việt Nam”* đặt hàng để tuyển chọn.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

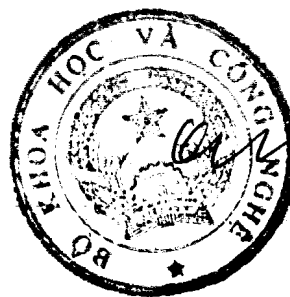
Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế kỹ thuật phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính: tổ chức thông báo nội dung nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn; tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.

Điều 3. Các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



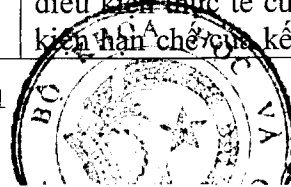
Trần Quốc Khánh



ĐANH MỤC DỰ ÁN VÀ CÁC NHIỆM VỤ THUỘC DỰ ÁN KH&CN CẤP QUỐC GIA “NGHIÊN CỨU HOÀN THIỆN THIẾT KẾ VÀ CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO TOA XE KHÁCH CAO CẤP ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN CỦA ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM”

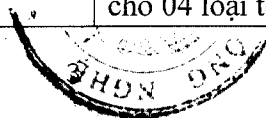
(Kèm theo Quyết định số 1457/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
1	<p>Dự án KH&CN: Nghiên cứu hoàn thiện thiết kế và công nghệ chế tạo toa xe khách cao cấp đáp ứng yêu cầu phát triển của Đường sắt Việt Nam.</p>	<p><i>Mục tiêu tổng quát:</i> Nâng cao năng lực thiết kế, sản xuất và thử nghiệm toa xe khách cao cấp đạt tốc độ kỹ thuật 120 km/h, đáp ứng yêu cầu phát triển của Đường sắt Việt Nam và chủ động đón nhận những nhiệm vụ đặt ra của đường sắt tốc độ cao.</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo việc sản xuất và cung ứng cho Đường sắt Việt Nam các toa xe đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành của Việt Nam hoặc đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế được chọn dùng về toa xe khách cao cấp có khối lượng nhẹ, tiện nghi cao vận hành êm thuận và an toàn, thân thiện môi trường. - Đảm bảo tỷ lệ nội địa hóa tối thiểu 60% về giá trị. - Xây dựng được dây chuyền sản xuất đảm bảo năng lực cung ứng 150 toa xe khách cao cấp/năm. - Làm chủ được thiết kế, công nghệ chế tạo và thử nghiệm toa xe khách cao cấp đạt tốc độ kỹ thuật 120 km/h, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc tế được chọn dùng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ hồ sơ thiết kế và quy trình công nghệ chế tạo 04 loại toa xe khách cao cấp đạt tốc độ kỹ thuật 120 km/h gồm các chủng loại A, An, HC, CV-PĐ (A: toa xe khách ghế ngồi mềm; An: toa xe khách giường mềm; CV-PĐ: toa xe khách công vụ - phát điện; HC: toa xe khách hàng ăn) đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành của Việt Nam hoặc đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế được chọn dùng. - Bộ tài liệu hướng dẫn lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng 04 loại toa xe khách cao cấp gồm các chủng loại A, An, HC, CV-PĐ. - Dây chuyền sản xuất đủ năng lực cung ứng 150 toa xe khách cao cấp một năm đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành của Việt Nam hoặc đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế được chọn dùng. - 15 toa xe khách cao cấp tiên tiến, vận hành đạt tốc độ kỹ thuật 120 km/h trên đường sắt khổ 1.000 mm gồm các chủng loại A, An, HC, CV-PĐ đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành của Việt Nam hoặc đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế được chọn dùng, đảm bảo tỷ lệ nội địa hóa tối thiểu 60% về giá trị, giảm tối thiểu 5% khối lượng so với toa xe hiện hành. - Các loại toa xe được Cục đăng kiểm Việt Nam thẩm định thiết kế đạt tốc độ kỹ thuật 120 km/h và kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của đường sắt Việt Nam (hiện nay do điều kiện hạn chế của kết cấu hạ tầng đường sắt, Cục Đăng kiểm 	Tuyển chọn



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
			Việt Nam mới kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho toa xe chế tạo mới với tốc độ lớn nhất là 100 km/h).	
2	Đề tài 1: Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thân toa xe khách cao cấp sử dụng thép cường độ cao.	<ul style="list-style-type: none"> - Làm chủ thiết kế, công nghệ chế tạo và các phương pháp thử nghiệm thân toa xe khách cao cấp sử dụng thép cường độ cao nhằm giảm tự trọng, tiết kiệm năng lượng. - Thiết kế và chế tạo được hệ thống đồ gá đáp ứng yêu cầu chế tạo thân xe khách cao cấp sử dụng thép cường độ cao. - Chế tạo được thân xe khách cao cấp sử dụng thép cường độ cao giảm tự trọng, tiết kiệm năng lượng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ tài liệu tính toán, hồ sơ thiết kế thân toa xe khách cao cấp sử dụng thép cường độ cao. - Bộ hồ sơ thiết kế hệ thống đồ gá đáp ứng yêu cầu chế tạo thân xe khách cao cấp. - Bộ quy trình công nghệ chế tạo thân toa xe khách cao cấp sử dụng thép cường độ cao. - Bộ quy trình thử nghiệm thân toa xe khách cao cấp sử dụng thép cường độ cao. - Hệ thống đồ gá đáp ứng yêu cầu chế tạo thân xe khách cao cấp. - 04 thân xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ) sử dụng thép cường độ cao với các yêu cầu kỹ thuật sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng giảm so với thân xe hiện hành tối thiểu 5%. + Đáp ứng tổng lắp cho toa xe đạt tốc độ kỹ thuật 120 km/h trên đường sắt khổ 1.000 mm. 	Tuyển chọn
3	Đề tài 2: Nghiên cứu thiết kế nội thất toa xe khách cao cấp ứng dụng vật liệu mới nhằm tăng khả năng cách âm, cách nhiệt, giảm tự trọng và tiết kiệm năng lượng.	<ul style="list-style-type: none"> - Làm chủ thiết kế nội thất của 04 loại toa xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ) thỏa mãn các tiêu chí kỹ thuật về cách âm, cách nhiệt, chất lượng không khí, cấp nước sinh hoạt, vệ sinh và chiếu sáng trên cơ sở ứng dụng vật liệu mới. - Sản xuất được hệ thống nội thất cho 04 loại toa xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ). 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ tài liệu tính toán thiết kế, hướng dẫn thi công, lắp đặt hệ thống nội thất cho 04 loại toa xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ). - Báo cáo căn cứ lựa chọn các tiêu chuẩn cho hệ thống nội thất cho 04 loại toa xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ) ứng dụng vật liệu mới nhằm tăng khả năng cách âm, cách nhiệt, giảm tự trọng và tiết kiệm năng lượng. - 04 hệ thống nội thất sử dụng vật liệu mới cho các loại toa xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ) phù hợp các tiêu chuẩn được lựa chọn. 	Tuyển chọn
4	Đề tài 3: Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo giá	- Làm chủ tính toán thiết kế và công nghệ chế tạo giá chuyên hướng cho toa xe khách cao cấp khổ đường 1.000 mm trên cơ sở sử dụng lò xo không	- Bộ tài liệu tính toán thiết kế, quy trình công nghệ chế tạo, hướng dẫn lắp đặt và bảo dưỡng giá chuyên hướng cho toa xe khách cao cấp khổ đường 1.000 mm trên cơ sở sử dụng lò xo	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
	chuyên hướng cho toa xe khách cao cấp khổ đường 1.000 mm.	<p>khí và lò xo cao su nhập ngoại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế và chế tạo được hệ thống đồ gá đáp ứng được yêu cầu chế tạo giá chuyên hướng cho toa xe khách cao cấp khổ đường 1.000 mm. - Chế tạo được giá chuyên hướng cho toa xe khách cao cấp khổ đường 1.000 mm sử dụng lò xo không khí và lò xo cao su nhập ngoại. 	<p>không khí và lò xo cao su nhập ngoại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ hồ sơ thiết kế hệ thống đồ gá đáp ứng yêu cầu chế tạo giá chuyên hướng cho toa xe khách cao cấp khổ đường 1.000 mm. - Báo cáo căn cứ lựa chọn các tiêu chuẩn cho hệ thống giá chuyên hướng cho toa xe khách cao cấp khổ đường 1.000 mm trên cơ sở sử dụng lò xo không khí và lò xo cao su nhập ngoại. - 01 hệ thống đồ gá đáp ứng yêu cầu chế tạo giá chuyên hướng cho toa xe khách cao cấp khổ đường 1.000 mm. - 02 giá chuyên hướng cho toa xe khách cao cấp khổ đường 1.000 mm trên cơ sở sử dụng lò xo không khí và lò xo cao su nhập ngoại đáp ứng tiêu chuẩn đã lựa chọn. 	
5	Đề tài 4: Nghiên cứu thiết kế và sản xuất hệ thống hãm cho toa xe khách cao cấp đảm bảo vận hành tin cậy ở tốc độ kỹ thuật 120 km/h	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được cơ sở để lựa chọn chủng loại máy hãm toa xe khách cao cấp phù hợp với điều kiện Đường sắt Việt Nam. - Làm chủ tính toán thiết kế và công nghệ chế tạo hệ thống hãm cho toa xe khách cao cấp đảm bảo vận hành tin cậy ở tốc độ kỹ thuật 120 km/h. - Chế tạo, thử nghiệm được hệ thống hãm cho toa xe khách cao cấp đảm bảo vận hành tin cậy ở tốc độ kỹ thuật 120 km/h. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ tài liệu tính toán thiết kế, quy trình công nghệ chế tạo, hướng dẫn lắp đặt và bảo dưỡng hệ thống hãm cho toa xe khách cao cấp đảm bảo vận hành tin cậy ở tốc độ kỹ thuật 120 km/h. - Báo cáo cơ sở lựa chọn chủng loại máy hãm toa xe khách cao cấp phù hợp với điều kiện Đường sắt Việt Nam. - 01 hệ thống hãm cho toa xe khách cao cấp đảm bảo vận hành tin cậy ở tốc độ kỹ thuật 120 km/h đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành của Việt Nam hoặc đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế được chọn dùng. 	Tuyển chọn
6	Dự án SXTN: Hoàn thiện thiết kế và công nghệ sản xuất toa xe khách cao cấp đáp ứng yêu cầu phát triển của Đường sắt Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện thiết kế, quy trình công nghệ chế tạo và thử nghiệm toa xe khách cao cấp đạt tốc độ kỹ thuật 120 km/h. - Xây dựng được dây chuyền sản xuất đảm bảo năng lực cung ứng 150 toa xe khách cao cấp/năm. - Sản xuất được 15 toa xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ) vận hành đạt tốc độ kỹ thuật 120 km/h. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ hồ sơ hoàn thiện thiết kế và quy trình công nghệ chế tạo 04 loại toa xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ). - Bộ hồ sơ thiết kế dây chuyền sản xuất và thử nghiệm cho 04 loại toa xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ). - Bộ tài liệu hướng dẫn lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng 04 loại toa xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ). - Bộ tài liệu phương pháp thử nghiệm một số tính năng chính cho 04 loại toa xe khách cao cấp (A, An, HC, CV-PĐ). 	Tuyển chọn



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
			<ul style="list-style-type: none"> - Dây chuyền sản xuất đủ năng lực cung ứng 150 toa xe khách cao cấp một năm đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành của Việt Nam hoặc đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế được chọn dùng. - Hệ thống các thiết bị phục vụ thử nghiệm sức bền, động lực học, hệ thống hãm, tính năng của nội thất của các toa xe khách. - 15 toa xe khách cao cấp tiên tiến, vận hành đạt tốc độ kỹ thuật 120 km/h trên đường sắt khổ 1.000 mm đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành của Việt Nam hoặc đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế được chọn dùng, đảm bảo tỷ lệ nội địa hóa tối thiểu 60% về giá trị, giảm tối thiểu 5% khối lượng so với toa xe hiện hành, gồm: 05 toa A, 08 toa An, 01 toa HC, 01 toa CV-PĐ. - Các loại toa xe được Cục đăng kiểm Việt Nam thẩm định thiết kế đạt tốc độ kỹ thuật 120 km/h và kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của đường sắt Việt Nam (hiện nay do điều kiện hạn chế của kết cấu hạ tầng đường sắt, Cục Đăng kiểm Việt Nam mới kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho toa xe chế tạo mới với tốc độ lớn nhất là 100 km/h). 	